

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Chiến lược nâng cấp chuỗi giá trị dừa
tỉnh Trà Vinh, giai đoạn 2022 - 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 885/QĐ-TTg ngày 23/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển nông nghiệp hữu cơ giai đoạn 2020 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định chính sách hỗ trợ tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 224/TTr-SNN ngày 13/5/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chiến lược nâng cấp chuỗi giá trị dừa tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2022 - 2025, với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển chuỗi dừa tỉnh Trà Vinh theo tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ và thích ứng với biến đổi khí hậu, có vùng nguyên liệu tập trung ở các huyện: Càng Long, Tiểu Cần, Châu Thành, Trà Cú, Cầu Kè, Cầu Ngang và thành phố Trà Vinh, với quy mô khoảng 24.200 ha gắn với các doanh nghiệp ngành dừa tạo những sản phẩm có giá trị gia tăng cao và ổn định. Tạo mối liên kết giữa doanh nghiệp với các hộ trồng dừa để phát triển sản xuất nhằm gia tăng thu nhập (từ 10 - 15%) và tạo việc làm cho lao động khu vực nông thôn (khoảng 1.000 lao động), góp phần giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

Phát triển khoảng 550 ha dứa sáp đặc sản, tập trung trên địa bàn các huyện: Cầu Kè, Càng Long, Tiểu Cần và Châu Thành.

Mở rộng diện tích trồng và cải tạo vườn dứa bị lão hóa khoảng 3.000 ha với giống có năng suất, chất lượng cao, như: dứa dâu xanh, dứa dâu vàng, dứa xiêm xanh tại các vùng nguyên liệu tập trung, gắn với chiến lược phát triển sản xuất và chế biến của các doanh nghiệp.

Đến năm 2025, năng suất dứa đạt khoảng 16 tấn/ha; có ít nhất 8.000 ha dứa “theo hướng hữu cơ”, trong đó có 6.000 ha đạt chứng nhận hữu cơ quốc tế, chiếm 32% diện tích dứa của tỉnh; có ít nhất 10 doanh nghiệp liên kết với các hộ sản xuất dứa xây dựng vùng nguyên liệu phục vụ chế biến và tiêu thụ chuỗi sản phẩm dứa có giá trị gia tăng cao ra thị trường; trong đó, có ít nhất 02 doanh nghiệp mở rộng vùng nguyên liệu sản xuất và thị trường tiêu thụ sản phẩm.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Thu hút đầu tư và hỗ trợ các doanh nghiệp, tạo liên kết để phát triển bền vững chuỗi sản phẩm dứa

Tổ chức triển khai hoạt động xúc tiến đầu tư, phát triển liên kết giữa doanh nghiệp với các hộ trồng dứa trong tỉnh nhằm sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm theo tiêu chuẩn quốc tế, đáp ứng thị trường xuất khẩu; hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp đầu tư phát triển bền vững chuỗi sản phẩm dứa trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích, ưu tiên doanh nghiệp có thế mạnh về công nghệ chế biến sâu, tạo ra sản phẩm có giá trị gia tăng cao, có thị trường tiêu thụ tốt (cả trong nước và xuất khẩu) xây dựng nhà máy chế biến, phát triển liên kết với người sản xuất, cơ sở, hợp tác xã thực hiện thu gom và sơ chế trên địa bàn tỉnh.

Thiết lập liên kết giữa doanh nghiệp với người dân theo 2 dạng chính: liên kết phát triển vùng nguyên liệu theo tiêu chuẩn (VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ), tiêu thụ sản phẩm theo hướng khép kín và lâu dài; doanh nghiệp liên kết tiêu thụ nguyên liệu hoặc sản phẩm sơ chế, không trực tiếp tham gia phát triển và quản lý vùng nguyên liệu.

Tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục đầu tư, thành lập hợp tác xã kiểu mới, kết nối đào tạo nghề, cung cấp nguồn lao động tại chỗ, mặt bằng để tập kết, sơ chế nguyên liệu dứa trái để sản xuất và phát triển các dịch vụ. Các doanh nghiệp được khuyến khích hỗ trợ về nguồn vốn ban đầu cho hợp tác xã để xây dựng nhà xưởng, mua sắm thiết bị sơ chế và xe vận chuyển, cũng như đào tạo kỹ năng cần thiết cho lao động của các hợp tác xã.

2. Nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngành dứa

Triển khai thực hiện các giải pháp hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngành dứa của tỉnh theo Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025. Trong đó, ưu tiên

hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa hiện có để mở rộng, phát triển sản xuất và kinh doanh; đối với một số doanh nghiệp có tính đột phá, hỗ trợ doanh nghiệp tìm nhà đầu tư, đối tác chiến lược lớn nhằm nâng cấp công nghệ, mở rộng quy mô kinh doanh và phát triển sản phẩm có giá trị gia tăng cao, có tiềm năng thị trường.

3. Phát triển vùng nguyên liệu dừa tập trung theo tiêu chuẩn VietGAP và hữu cơ gắn với nhà máy chế biến của các doanh nghiệp và thị trường mục tiêu

Phát triển vùng nguyên liệu dừa ở các địa phương tiềm năng trên địa bàn tỉnh, nhất là vùng tham gia liên kết tiêu thụ sản phẩm với doanh nghiệp.

Đầu tư, phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển các vùng nguyên liệu dừa; tiếp tục tuyển chọn các giống dừa chất lượng, sử dụng cây đầu dòng của một số giống đã tuyển chọn, thúc đẩy phát triển các cơ sở nhân giống; phối hợp với tỉnh Bến Tre và các Trường Đại học để nghiên cứu, chọn lọc giống tốt, năng suất cao, phù hợp với thị trường, mục tiêu của doanh nghiệp nhằm nhân rộng, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

Nghiên cứu, triển khai biện pháp quản lý sâu, bệnh hại tổng hợp trên cây dừa bằng phương pháp sinh học, như: nhân nuôi và phóng thích loài ong ký sinh (*Tetrastichus brontispae*) trên nhộng bọ cánh cứng hại dừa; tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với thuốc bảo vệ thực vật, phân bón trong sản xuất dừa theo tiêu chuẩn. Tổ chức tuyên truyền, tập huấn quy trình kỹ thuật canh tác, thâm canh, chăm sóc dừa, nhất là sử dụng đồng bộ giống chuẩn, thu hoạch đúng thời điểm để đảm bảo chất lượng nước và cơm dừa, sử dụng phân vi sinh thay thế phân bón hóa học, phòng trừ sâu, bệnh theo phương pháp sinh học.

Hỗ trợ người dân, hợp tác xã, tổ hợp tác trồng mới hoặc cải tạo vườn dừa hiện có; đăng ký, quản lý vùng nguyên liệu theo tiêu chuẩn VietGAP; hỗ trợ người trồng theo Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của HĐND tỉnh ban hành Quy định chính sách hỗ trợ tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025. Đồng thời, hỗ trợ doanh nghiệp liên kết với các hộ, cơ sở trong đăng ký chứng nhận, đánh giá, quản lý vùng nguyên liệu theo tiêu chuẩn GlobalGAP và hữu cơ, trên cơ sở áp dụng chuyển đổi số nhằm minh bạch thông tin trong giao dịch, mua bán.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước, vốn doanh nghiệp và các nguồn hỗ trợ, tài trợ và huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các sở, ngành, địa phương có liên quan căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ của Chiến lược tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện hàng năm. Đồng thời, lồng ghép trong các chương trình, nhiệm vụ, đề án, dự án khác có liên quan.

